

**Đạo đức**  
**TÌNH BẠN ( TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

1. **Kiến thức:** Biết được bạn bè cần phải đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là khi khó khăn hoạn nạn.
2. **Kĩ năng:** Đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là khi khó khăn hoạn nạn.
3. **Thái độ:** Cư xử tốt với bạn bè trong cuộc sống hàng ngày.
4. **Năng lực:** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mỹ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

**II. CHUẨN BỊ****1. Đồ dùng:**

- Giáo viên: SGK
- Học sinh: SBT, vở

**2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(3 phút)</b>	
- Hát bài: <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> - Giới thiệu bài, ghi đầu bài	- HS hát - HS nghe
<b>2. Hoạt động thực hành:(30 phút)</b> * <i>Mục tiêu:</i> - Biết được bạn bè cần phải đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là khi khó khăn hoạn nạn. - Cư xử tốt với bạn bè trong cuộc sống hàng ngày. * <i>Cách tiến hành:</i>	
<b>Hoạt động 1:</b> Thảo luận cả lớp <b>Cách tiến hành:</b> + Lớp chúng ta có vui như vậy không? + Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không có bạn bè? + Trẻ em có quyền được tự do kết bạn không? Em biết điều đó từ đâu? <b>Kết luận:</b> Trong cuộc sống mỗi chúng ta ai cũng cần phải có bạn bè và trẻ em cũng cần phải có bạn bè, có quyền tự do kết giao bạn bè. <b>Hoạt động 2:</b> Tìm hiểu câu chuyện "Đôi bạn" * <b>Cách tiến hành.</b> - GV kể chuyện "Đôi bạn" + Truyện có những nhân vật nào?  - Yêu cầu 3 HS đóng vai theo nội dung. - GV nhận xét tuyên dương	- HS nêu. + Buồn tẻ và chán, cô đơn.  + Trẻ em có quyền tự do kết bạn. Em biết điều đó từ bố mẹ, sách báo, trên truyền hình.  - 1HS kể lại truyện. + Có ba nhân vật: Hai người bạn và con gấu. - 3 HS lên bảng: Các em tự phân vai và diễn.

- GV dán băng giấy có 2 câu hỏi (như SGK, 17) cho HS thảo luận 2 câu hỏi trên.

+ Em có nhận xét gì về hành động bỏ bạn chạy thoát thân?

+ Qua câu chuyện kể trên em có thể rút ra điều gì về cách đối xử với bạn bè?

- **Kết luận:** Bạn bè cần phải biết yêu thương, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, nhất là những lúc khó khăn hoạn nạn

**Hoạt động 3:** Làm bài tập SGK

**Cách tiến hành**

- Yêu cầu HS làm bài tập 2

- HS trao đổi bài làm

- Cho HS trình bày cách ứng xử trong mỗi tình huống và giải thích lý do và tự liên hệ.

- GV nhận xét và kết luận về cách ứng xử trong mỗi tình huống, giải thích lý do và tự liên hệ.

**Hoạt động 4:** Củng cố

\* **Cách tiến hành** - GV yêu cầu nêu những biểu hiện của tình bạn đẹp

- **GV kết luận:** Các biểu hiện của tình bạn là tôn trọng, chân thành, biết quan tâm, giúp đỡ cùng nhau tiến bộ, biết chia sẻ buồn vui cùng nhau.

- Học sinh liên hệ những tình bạn đẹp trong lớp, trong nhà trường mà em biết.

- Gv gọi HS đọc ghi nhớ trong SGK.

- **Liên hệ:** Nêu gương tốt về tình bạn ở trường, ở lớp,...?

- HS thảo luận nhóm 2

- HS trình bày ý kiến trước lớp.

+ Hành động đó là một người bạn không tốt, không có tinh thần đoàn kết, một người bạn không biết giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn.

+ Khi đã là bạn bè, chúng ta cần phải yêu thương đùm bọc lẫn nhau; giúp đỡ nhau để cùng tiến bộ trong học tập, giúp đỡ bạn mình vượt qua khó khăn hoạn nạn.

- HS làm vào vở

- Nhóm 2.

- Học sinh trình bày trước lớp

- Lớp nhận xét, bổ sung

- HS tiếp nối nêu.

- 2 - 3 em đọc.

- HS nghe

- HS nêu

- HS đọc ghi nhớ

- HS nêu

**3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)**

- Suu tầm truyện, ca dao, tục ngữ, bài thơ, bài hát... về chủ đề tình bạn

- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....  
 .....  
 .....

**Khoa học**

**THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI NHIỄM HIV/AIDS**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Xác định được các hành vi tiếp xúc thông thường không lây nhiễm HIV.

**2. Kỹ năng:** Biết được các hành vi tiếp xúc thông thường không lây nhiễm HIV.

**3. Thái độ:** - Không phân biệt đối xử với người bị nhiễm HIV và gia đình của họ.

- Luôn vận động, tuyên truyền mọi người không xa lánh, phân biệt đối xử với những người bị nhiễm HIV và gia đình của họ.

**4. Năng lực:** Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

## II. CHUẨN BỊ .

### 1. Đồ dùng

- GV: -Tranh minh hoạ SGK36,37.

-Tin và bài về các hoạt động phòng tránh HIV/AIDS.

- HS: SGK

### 2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi

- Kỹ thuật trình bày một phút

## III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Kể đúng, kể nhanh"</li> <li>- Chia lớp thành 2 đội chơi, kể nhanh các con đường lây truyền HIV/AIDS. Đội nào kể đúng và nhiều hơn thì đội đó thắng.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chơi trò chơi</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS ghi vở</li> </ul>
<b>2. Hoạt động thực hành:(30 phút)</b>	
<p>* <i>Mục tiêu:</i> Xác định được các hành vi tiếp xúc thông thường không lây nhiễm HIV.</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p>* <b>Hoạt động 1:</b> HIV/AIDS không lây qua một số tiếp xúc thông thường</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp</li> <li>+ Những hoạt động nào không có khả năng lây nhiễm HIV/AIDS?</li> </ul> <p><i>Kết luận:</i> Những hoạt động tiếp xúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trao đổi theo cặp và trình bày</li> <li>+ Bơi ở bể bơi công cộng</li> <li>+ Ôm, hôn má</li> <li>+ Bắt tay.</li> <li>+ Muối ớt</li> <li>+ Ngồi học cùng bàn</li> <li>+ Uống nước chung cốc</li> </ul>

<p>thông thường không có khả năng lây nhiễm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi. HIV không lây qua đường tiếp xúc thông thường</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2:</b> <i>Không nên xa lánh, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS làm việc theo cặp.</li> <li>- Yêu cầu HS quan sát hình 2,3 trang 36,37</li> <li>- Gọi HS trình bày ý kiến của mình</li> <li>- Nhận xét, khen HS có cách ứng xử tốt.</li> </ul> <p>+ Qua ý kiến của bạn em rút ra điều gì?</p> <p>- GV: Ở nước ta đã có 68 000 người bị nhiễm HIV em hiểu được và cần làm gì ở những người xung quanh họ?</p> <p><b>* Hoạt động 3:</b> <i>Bày tỏ thái độ, ý kiến</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm</li> <li>- GV giao cho mỗi nhóm 1 phiếu ghi tình huống. Yêu cầu các nhóm thảo luận</li> <li>- Trình bày kết quả</li> </ul> <p><i>Tình huống 1:</i> Em sẽ làm gì?</p> <p><i>Tình huống 2:</i> Em cùng các bạn đang chơi trò chơi "Bịt mắt bắt dê" thì Nam đến xin được chơi cùng. Nam đã bị nhiễm HIV từ mẹ. Em sẽ làm gì khi đó ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chúng ta có thái độ như thế nào đối với người nhiễm HIV và gia đình họ?</li> <li>+ Làm như vậy có tác dụng gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh hoạt động nhóm</li> <li>- Các nhóm diễn kịch các nhóm khác theo dõi bổ sung</li> <li>- 2 HS ngồi cùng bàn trao đổi thảo luận</li> <li>- HS quan sát tranh và trình bày</li> <li>- 3-5 HS trình bày ý kiến của mình</li> <li>- Trẻ em cho dù bị nhiễm HIV thì vẫn có tình cảm, nhu cầu được chơi và vẫn có thể chơi cùng mọi người, nên tránh những trò chơi dễ tổn thương, chảy máu.</li> <li>- HS hoạt động theo nhóm</li> <li>- Nhận phiếu và thảo luận</li> <li>- Đại diện các nhóm trình bày ý kiến.</li> <li>+ Em sẽ động viên bạn đừng buồn ròi mọi người sẽ hiểu. Em sẽ nói với các bạn trong lớp, bạn cũng như chúng ta đều cần có bạn bè được học tập vui chơi. chúng ta nên cùng giúp đỡ bạn HIV không lây qua đường tiếp xúc thông thường.</li> <li>+ Em sẽ nói với các bạn HIV không lây nhiễm qua cách tiếp xúc này. Nhưng để tránh khi chơi bị ngã trầy xước chân tay chúng ta hãy cùng Nam chơi trò chơi khác.</li> <li>- Học sinh nêu : Không nên xa lánh và phân biệt đối xử với họ.</li> <li>- Giúp họ sống lạc quan, lành mạnh, có ích cho bản thân và cho gia đình và xã hội.</li> </ul>
<p><b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Em sẽ làm gì để phòng tránh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu</li> </ul>

HIV/AIDS cho bản thân ?	
-------------------------	--

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
 .....  
 .....

*Khoa học*

**PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI**

**I. MỤC TIÊU**

- Kiến thức:** Nêu được một số quy tắc an toàn cá nhân để phòng tránh bị xâm hại.
- Kĩ năng:**- Nhận biết được nguy cơ khi bản thân có thể bị xâm hại.  
 - Biết cách phòng tránh và ứng phó khi có nguy cơ bị xâm hại.
- Thái độ:** Luôn ý thức phòng tránh bị xâm hại và nhắc nhở mọi người cùng đề cao cảnh giác.
- Năng lực:** Nhận thức thể giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thể giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: Hình vẽ trong SGK trang 38,39 phóng to.
- HS: SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<b>1. Hoạt động khởi động:(3 phút)</b>	
- Cho HS tổ chức thi kể: + Những trường hợp tiếp xúc nào không gây lây nhiễm HIV/AIDS.  + Chúng ta có thái độ như thế nào đối với người nhiễm HIV/AIDS? - GV nhận xét, tuyên dương - Giới thiệu bài - ghi bảng	- HS nêu: + Bơi ở bể bơi công cộng + Ôm, hôn má + Bắt tay. + Muối ớt + Ngồi học cùng bàn + Uống nước chung cốc -Không nên xa lánh và phân biệt đối xử với họ - HS nghe - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(30 phút)</b>	
* <i>Mục tiêu:</i> Nêu được một số quy tắc an toàn cá nhân để phòng tránh bị xâm hại. * <i>Cách tiến hành:</i>	

<p><b>* Hoạt động 1:</b> Khi nào chúng ta có thể bị xâm hại?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS đọc lời thoại của các nhân vật</li> <li>+ Các bạn trong các tình huống trên có thể gặp phải nguy hiểm gì?</li> <li>- GV ghi nhanh ý kiến của học sinh</li> <li>- GV nêu: Nếu trẻ bị xâm hại về thể chất, tình dục... chúng ta phải làm gì để đề phòng.</li> <li>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4</li> <li>- GV nhận xét bổ sung</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2:</b> Ứng phó với nguy cơ bị xâm hại</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh hoạt động theo tổ</li> <li>- HS đưa tình huống</li> <li>- GV giúp đỡ, hướng dẫn từng nhóm</li> </ul> <p>Ví dụ: Tình huống 1: Nam đến nhà Bắc chơi gần 9 giờ tối. Nam đứng dậy đi về thì Bắc cứ cố giữ ở lại xem đĩa phim hoạt hình mới được bố mẹ mua cho hôm qua. Nếu là bạn Nam em sẽ làm gì khi đó?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi các đội lên đóng kịch</li> <li>- Nhận xét nhóm trình bày có hiệu quả</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3:</b> Những việc cần làm khi bị xâm hại</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi</li> <li>+ Khi có nguy cơ bị xâm hại chúng ta cần phải làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS tiếp nối nhau đọc và nêu ý kiến trước lớp.</li> <li>+ Tranh 1: Đi đường vắng 2 bạn có thể gặp kẻ xấu cướp đồ, dụ dỗ dùng chất gây nghiện.</li> <li>+ Tranh 2: Đi một mình vào buổi tối đêm đường vắng có thể bị kẻ xấu hãm hại, gặp nguy hiểm không có người giúp đỡ.</li> <li>+ Tranh 3: Bạn gái có thể bị bắt cóc bị hãm hại nếu lên xe đi cùng người lạ.</li> <li>- HS hoạt động nhóm ghi vào phiếu học tập. Các nhóm trình bày ý kiến</li> <li>- HS thảo luận theo tổ</li> <li>- Học sinh làm kịch bản</li> </ul> <p><i>Nam:</i> Thôi, muộn rồi tớ về đây.</p> <p><i>Bắc:</i> Còn sớm... ở lại xem một đĩa anh em siêu nhân đi.</p> <p><i>Nam:</i> Mẹ tớ dặn phải về sớm, không nên đi một mình vào buổi tối.</p> <p><i>Bắc:</i> Cậu là con trai sợ gì chứ?</p> <p><i>Nam:</i> Trai hay gái thì cũng không nên đi về quá muộn. Nhỡ gặp kẻ xấu thì có nguy cơ bị xâm hại.</p> <p><i>Bắc:</i> Thế cậu về đi nhé...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 học sinh trao đổi</li> <li>+ Đứng dậy ngay</li> <li>+ Bỏ đi chỗ khác</li> </ul>
--	---

+ Khi bị xâm hại chúng ta sẽ phải làm gì? + Theo em có thể tâm sự với ai?	+ Nhìn thẳng vào mặt người đó + Chạy đến chỗ có người + Phải nói ngay với người lớn. + Bố mẹ, ông bà, anh chị, cô giáo.
<b>3. Hoạt động tiếp nối: (2 phút)</b>	
+ Để phòng tránh bị xâm hại chúng ta phải làm gì?	- HS nêu

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

**Kĩ thuật**  
**LUỘC RAU**

**I. MỤC TIÊU**

- Kiến thức:** Biết cách thực hiện các công việc chuẩn bị về các bước luộc rau.
- Kĩ năng:** - Luộc được rau xanh, ngon.  
- Biết vận dụng kiến thức đã học để giúp đỡ gia đình nấu ăn.
- Thái độ:** Khi nấu cơm, luộc rau cần đun lửa vừa phải để tiết kiệm năng lượng. Sử dụng bếp đun đúng cách để tiết kiệm năng lượng.
- Năng lực:** **Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mỹ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác**

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng:**

- Giáo viên:
  - + Rau muống ,rau cải, củ hoặc bắp cải ,...còn tươi ,non; nước sạch.
  - + Nồi xoong cỡ vừa , đĩa để bày rau luộc.
  - + Bếp dầu hoặc bếp ga du lịch.
  - + Hai cái rô, chậu .
  - + Đũa nấu.
  - + Phiếu ghi kết quả học tập của HS.
- Học sinh: SGK, vở

**2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động: (3 phút)</b>	
- Cho HS thi đua nêu cách nấu cơm bằng 2 loại bếp - GV nhận xét, tuyên dương - GV giới thiệu - nêu mục đích bài học.	- HS thi nêu  - HS nghe - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (30 phút)</b> * <i>Mục tiêu:</i> Biết cách thực hiện các công việc chuẩn bị về các bước luộc rau.	

* <i>Cách tiến hành:</i>	
<p><b>Hoạt động 1:</b> <i>Tìm hiểu cách thực hiện các công việc chuẩn bị luộc rau.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đặt câu hỏi yêu cầu HS nêu những công việc được thực hiện khi luộc rau.</li> <li>- Hướng dẫn HS quan sát H1 /SGK và hỏi.</li> <li>- HS quan sát H2</li> <li>- Cụ thể hướng dẫn thêm một số thao tác như ngắt rau.....</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2:</b> <i>Tìm hiểu cách luộc rau.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV theo dõi và nhận xét cách luộc rau</li> </ul> <p><b>Hoạt động 3:</b> <i>Đánh giá kết quả học tập</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em hãy nêu các bước luộc rau?</li> <li>- So sánh cách luộc rau ở gia đình em với cách luộc rau nêu trong bài ?</li> <li>- GV nhận xét và kết luận.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tìm hiểu việc luộc rau ở gia đình.</li> <li>- HS nêu nguyên liệu về dụng cụ cần chuẩn bị để luộc rau.</li> <li>- Đọc nội dung mục 1b /SGK .</li> <li>- HS đọc mục 2 và quan sát H3 /sgk ,nêu cách luộc rau.</li> <li>+Nên cho nhiều nước khi luộc rau để rau chín đều và xanh.</li> <li>+Cho một ít muối vào nước luộc để rau đậm và xanh.Đun nước sôi mới cho rau vào.Đun to và đều lửa....</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS khác nhận xét.</li> <li>- HS nghe</li> </ul>
<b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà vận dụng kiến thức để luộc rau, chuẩn bị bữa ăn cho gia đình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và thực hiện</li> </ul>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

-----  
**Sinh hoạt lớp - Giáo dục ngoài giờ**  
**NHẬN XÉT CÁC HOẠT ĐỘNG TUẦN 9**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS:
- Nhận biết được ưu nhược điểm của mình và của bạn trong tuần qua .
  - Có ý thức khắc phục nhược điểm và phát huy những ưu điểm.
  - Nắm được nhiệm vụ tuần 10

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị nội dung.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Hoạt động 1:** *Khởi động*

- HS hát tập thể 1 bài.

**Hoạt động 2:** *Sinh hoạt lớp*

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét, đánh giá, hướng dẫn HS cách sửa chữa khuyết điểm.

\*. Ưu điểm:

.....  
 .....

\*Nhược điểm:

.....  
 .....

### **Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 10**

- Ôn định nề nếp học tập và các hoạt động ngoài giờ
- Tiếp tục thi đua dạy tốt- học tốt
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Tham gia tích cực các phong trào do nhà trường, Đội tổ chức.

### **Hoạt động 4: Sinh hoạt theo chủ điểm**

.....  
 .....

## ----- **SINH HOẠT**

### **I. MỤC TIÊU:** *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

### **II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

#### *1. Lớp hát đồng ca*

#### *2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:*

- 3 dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:.....

.....

.....

+ Học tập: .....

.....

.....

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....

.....

.....

**4. Tuyên dương – Nhắc nhở:**

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....